

Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam

THỰC HIỆN ĐA DẠNG HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO TÀNG

Lòng Mẹ - Ảnh: BT Phụ nữ Việt Nam



Khánh thành ngày 20/10/1995, Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam (BTPNVN) đã trở thành một địa chỉ văn hoá đẹp, hấp dẫn của thủ đô Hà Nội. Sự ra đời của Bảo tàng này đã khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng, Nhà nước và sự nhìn nhận đúng đắn của nhân dân về vai trò và vị trí của phụ nữ Việt Nam trong tiến trình lịch sử - văn hoá của dân tộc, đáp ứng đòi hỏi của xã hội nói chung và của phong trào phụ nữ Việt Nam nói riêng, đồng

thời là minh chứng cho sự bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hoá của Việt Nam.

Tuy ra đời muộn, nhưng BTPNVN đã nhanh chóng hoà nhập với hệ thống bảo tàng của đất nước, thu hút được sự quan tâm của toàn xã hội, đi vào tiềm thức của nhân dân, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá của dân tộc. Sau 10 năm mở cửa phục vụ khách tham quan trong và ngoài nước, BTPNVN đã không ngừng vươn lên trong mọi hoạt động và đạt được những kết quả đáng

trân trọng: Với gần 10.000 tài liệu hiện vật lúc mới khánh thành, đến nay trong kho Bảo tàng đã có hơn 20.000 tài liệu hiện vật và được tài liệu hoá khoa học; hơn 1 triệu lượt khách đến tham quan bảo tàng, trong đó có hơn 200.000 lượt khách quốc tế, nhiều phu nhân của nguyên thủ các quốc gia, nhiều lãnh đạo cao cấp, các nhà ngoại giao của các nước đã đến thăm bảo tàng và để lại những dòng cảm xúc, những tình cảm sâu nặng đối với nhân dân. Hơn 30 cuộc triển lãm lưu động được mang đi triển lãm ngoài bảo tàng ở 12 tỉnh/thành trong cả nước. Đạt được những thành tích trên là kết quả của quá trình luôn tìm tòi, đổi mới, đa dạng hoá các hoạt động để phục vụ đặc lực cho xã hội của BTPNVN trong những năm qua.

Làm thế nào để đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của xã hội, thu hút khách đến thăm Bảo tàng ngày càng đông và làm thế nào để bảo tàng đến được với mọi đối tượng trong xã hội. Đó là những thách thức của các bảo tàng nói chung và của BTPNVN nói riêng trong điều kiện hiện nay.

Thực tiễn qua 10 năm hoạt động, Ban lãnh đạo và cán bộ BTPNVN luôn tâm niệm: Một bảo tàng được xem là có giá trị, thực sự có ích cho xã hội, trở thành một địa chỉ quen thuộc, tin cậy của công chúng thì nội dung trưng bày cần phải hấp dẫn, phản ánh và giúp cho công chúng được tiếp cận với các giá trị lịch sử, văn hoá một cách chân thực, bổ ích, thiết thực, cần phải tổ chức các hoạt động đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá của công chúng và được công chúng thừa nhận, tin tưởng... Nhận thức được điều đó, BTPNVN đã từng bước tìm tòi, thực hiện đa dạng hoá các hoạt động để đáp ứng những đòi hỏi này của xã hội.

Thực sự BTPNVN đã là trung tâm nghiên cứu, thông tin khoa học về phong trào phụ nữ Việt Nam; nơi gìn giữ và bảo quản những tài liệu hiện vật, các bộ sưu tập hiện vật thể hiện vai trò, vị trí và sự đóng góp của phụ nữ Việt Nam trong tiến trình phát triển lịch sử và văn hoá dân tộc. Bảo tàng còn là nơi truyền thông, giáo dục những kiến thức về văn hoá xã hội, về gia đình cho phụ nữ, nơi giao lưu giữa phụ nữ Việt Nam và phụ nữ quốc tế vì mục tiêu bình đẳng, phát triển và hoà bình. Với ý nghĩa như vậy, BTPNVN xác định đối tượng phục vụ là mọi tầng lớp nhân dân, khách quốc tế, coi đối

tượng được quan tâm là tầng lớp phụ nữ ở khắp mọi miền đất nước và đối tượng tiềm năng là học sinh, sinh viên.

Vì vậy, những hoạt động cần tập trung là: Thường xuyên đổi mới và đa dạng hoá phương thức hoạt động ở các khâu công tác, trong đó chú trọng công tác nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày, triển lãm và tuyên truyền - giáo dục, sao cho phù hợp với tính chất, loại hình và nội dung trưng bày của bảo tàng, thiết thực đáp ứng yêu cầu của xã hội, nhằm huy động sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân, phụ nữ, các tổ chức, cá nhân vào các hoạt động của bảo tàng, thu hút đông đảo công chúng đến với Bảo tàng. Điều đó có nghĩa là, bảo tàng phải tạo điều kiện để công chúng của bảo tàng - không chỉ là người đến hưởng thụ các giá trị văn hoá được lưu giữ và trưng bày tại bảo tàng mà họ còn là những chủ thể tham gia tích cực vào quá trình sưu tầm và tổ chức các hoạt động của bảo tàng, một việc làm hết sức có ý nghĩa đối với cộng đồng.

1- Đa dạng hoá hoạt động sưu tầm

Xuất phát từ nhận thức, ngôn ngữ đặc trưng của bảo tàng là hiện vật gốc, nên bảo tàng phải thường xuyên đẩy mạnh công tác nghiên cứu sưu tầm để làm giàu kho cơ sở, xây dựng các sưu tập hiện vật quý, độc đáo.

Trong điều kiện không có nhiều thuận lợi, khi nguồn tài liệu hiện vật trong nhân dân còn tản mạn, cán bộ sưu tầm mỏng, địa bàn rộng, thì việc đa dạng hoá công tác sưu tầm là một phương châm đúng đắn của BTPNVN.

Quán triệt sâu sắc chủ trương trên, chúng tôi đã triển khai công tác sưu tầm bằng nhiều hình thức và phương pháp. Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu, khảo sát sưu tầm theo đề cương tại các địa phương; sưu tầm phục vụ các cuộc trưng bày chuyên đề; sưu tầm thông qua các cuộc triển lãm... Bên cạnh lực lượng sưu tầm là cán bộ chuyên môn, Bảo tàng còn xây dựng một đội ngũ cộng tác viên là cán bộ hội, giáo viên, học sinh sinh viên, bộ đội biên phòng... ở các ngành, các địa phương. Để giúp đội ngũ cộng tác viên hoạt động có hiệu quả, ngoài việc tổ chức các lớp tập huấn về nội dung liên quan đến lịch sử, văn hoá của phụ nữ Việt Nam, Bảo tàng còn soạn thảo nhiều tài liệu nghiệp vụ về công tác sưu tầm, cung cấp cho cộng tác viên. Công việc này đã thu được kết

quả đáng kể, hàng ngàn tài liệu hiện vật quý phù hợp với nội dung, tính chất loại hình của BTPNVN đã được sưu tầm với đủ hồ sơ và được hội đồng khoa học duyệt nhập kho cơ sở của Bảo tàng.

Trước đây, trong cơ chế bao cấp chúng ta thường vận động quần chúng nhân dân tự nguyện hiến tặng hiện vật cho bảo tàng, song, trong nền kinh tế thị trường việc tặng hiện vật cho bảo tàng là rất hiếm. Tuy nhiên, với ưu thế là bảo tàng giới và dựa vào vị thế của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, hơn nữa, hiệu quả của công tác tuyên truyền, hoạt động trưng bày và triển lãm chuyên đề, triển lãm lưu động nên trong nhiều năm qua Bảo tàng đã huy động được sự đóng góp tài liệu hiện vật của đồng đảo các tầng lớp quần chúng nhân dân cũng như của bạn bè quốc tế, trong đó có nhiều hiện vật quý có giá trị lịch sử văn hoá có niên đại cách chúng ta hàng vài trăm năm. Nhiều hiện vật được mang đến từ các nước như: Úc, Mỹ, Canada, Cu Ba, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Nhật Bản v.v... Điều đó đã khẳng định hoạt động của Bảo tàng được công chúng ghi nhận, tin tưởng trao tặng hiện vật cho Bảo tàng.

Tóm lại, thực hiện đa dạng hoá hoạt động sưu tầm cũng chính là tạo điều kiện để quần chúng nhân dân - những người sáng tạo, đồng thời là chủ sở hữu của các di sản văn hoá được đóng góp hiện vật, được trực tiếp tham gia sưu tầm hiện vật cho Bảo tàng. Qua đó góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức của quần chúng nhân dân về việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá của dân tộc.

2- Đa dạng hoá hoạt động trưng bày, triển lãm

Trưng bày, triển lãm là cầu nối giữa bảo tàng với công chúng, thông qua các sưu tập hiện vật được trưng bày tại bảo tàng, công chúng được tiếp cận với các di sản văn hoá. Do vậy, xác định nội dung các cuộc triển lãm là rất quan trọng. Khi xây dựng kế hoạch triển lãm trong từng năm, chúng tôi luôn đặt câu hỏi: Đối tượng phục vụ là ai? Mục đích chính là gì? Vì thế chủ đề của các cuộc triển lãm phải luôn gắn việc phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cùng với nhu cầu của công chúng, đối tượng tham quan chính của Bảo tàng, có như vậy các hoạt động của Bảo tàng mới thu

được kết quả. Thực tế 10 năm qua đã chứng minh, nội dung các cuộc triển lãm chuyên đề của BTPNVN bước đầu đáp ứng được yêu cầu mà chúng tôi đã đặt ra, với kết quả rất tích cực góp phần bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá của dân tộc.

Trong công tác trưng bày, triển lãm, theo chúng tôi nếu chỉ dừng lại ở các cuộc triển lãm do Bảo tàng tổ chức thì chưa đủ, mà còn cần có sự tham gia của các tổ chức và cá nhân, có như vậy hoạt động trưng bày triển lãm của Bảo tàng mới phong phú, đáp ứng được đòi hỏi của công chúng và xã hội. Ngoài các cuộc triển lãm do Bảo tàng tổ chức, thời gian qua, chúng tôi đã phối hợp với các tổ chức: Hội Nghệ sĩ tạo hình, Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh, Hội Sưu tầm gốm và cổ vật Thăng Long, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, Bảo tàng Tem, Công ty Tem Việt Nam, Câu lạc bộ Phụ nữ Quốc tế Hà Nội, một số cá nhân và đơn vị... thực hiện được hơn 20 cuộc triển lãm tại Bảo tàng. Sự phối hợp giữa Bảo tàng với các tổ chức, các cá nhân để triển lãm những sưu tập hiện vật cũng chính là giúp cho nhiều bảo tàng, đơn vị và cá nhân có điều kiện giới thiệu các sưu tập hiện vật hiện đang sở hữu, đồng thời cũng tạo điều kiện để công chúng được tiếp cận với các di sản văn hoá đang được lưu giữ tại các bảo tàng, các tổ chức và cá nhân khác nhau.

Từ nhận thức tài liệu hiện vật bảo tàng là sản phẩm văn hoá, công chúng là "khách hàng", cho nên Bảo tàng không chỉ đợi "khách hàng" đến với Bảo tàng, mà còn phải chủ động đem các sưu tập hiện vật đến với công chúng qua việc tổ chức đi triển lãm lưu động ở các địa phương. 10 năm qua BTPNVN đã tổ chức hơn 30 cuộc triển lãm lưu động, phục vụ hàng trăm ngàn lượt khách tham quan. Nhiều cuộc triển lãm đạt hiệu quả tốt, gây được ấn tượng sâu sắc với người xem, như: *Trang phục phụ nữ các dân tộc Việt Nam; Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp giải phóng phụ nữ, Phụ nữ các dân tộc thiểu số Việt Nam hoạt động vì hoà bình, đoàn kết, bình đẳng và phát triển...* Năm 2004, nhân kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Bảo tàng đã xây dựng bộ triển lãm *Phụ nữ Việt Nam tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược* để mang đi triển lãm ở các tỉnh Điện Biên, Sơn La và một số trường phổ thông,



Sưu tập gùi tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam
Ảnh: H.N

đại học ở Hà Nội. Kỷ niệm 30 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, bộ triển lãm chuyên đề: "Phụ nữ Việt Nam trong cuộc đấu tranh thống nhất đất nước" đã được chúng tôi mang đi triển lãm tại các tỉnh Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp. Các cuộc triển lãm lưu động đã thực sự đáp ứng được nhu cầu của xã hội, thu hút được sự quan tâm của công chúng, giúp công chúng được tiếp cận với các giá trị văn hoá - lịch sử của phụ nữ Việt Nam, đóng góp thiết thực vào hoạt động tuyên truyền kỷ niệm những sự kiện trọng đại của dân tộc.

Xác định học sinh, sinh viên là đối tượng tiềm năng của Bảo tàng, ngay từ khi mới khánh thành, chúng tôi đã tổ chức các cuộc họp với ngành giáo dục - đào tạo để trao đổi chương trình phối hợp đưa học sinh đến tham quan tại Bảo tàng. Đồng thời, Bảo tàng còn xây dựng các chuyên đề phù hợp với nội dung học tập của các em để mang tới các trường triển lãm, tạo điều kiện giúp học sinh, sinh viên được tiếp cận trực tiếp với tư liệu hiện vật bảo tàng, coi đó là một chương trình hoạt động ngoại khoá bổ trợ, minh hoạ sinh động cho chương trình học

chính khoá của nhà trường. Kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Bảo tàng đã đem bộ triển lãm Phụ nữ Việt Nam tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược tới trường Đại học Quốc gia, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 5 trường phổ thông trên địa bàn Hà Nội. Mới đây, từ ngày 5/8 đến 25/8/2005, chúng tôi đã phối hợp với Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây tổ chức triển lãm "Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp giải phóng phụ nữ và phụ nữ Hà Tây trong phong trào Ba đảm đang". Triển lãm được đặt tại Trường Tiểu học Vân Côn, đã thu hút sự tham gia đông đảo giáo viên, học sinh của các trường phổ thông và toàn thể các chi hội phụ nữ trong toàn huyện. Điều đặc biệt là chính các giáo viên nhà trường đã trở thành các cán bộ hướng dẫn, thuyết minh triển lãm trong suốt 20 ngày mở cửa. Bên cạnh triển lãm, chúng tôi còn tổ chức một số hoạt động khác như tọa đàm với lãnh đạo Đảng, chính quyền, Hội Liên hiệp Phụ nữ và ngành giáo dục địa phương, giao lưu giữa Đoàn thanh niên nhà trường và xã Vân Côn với Chi đoàn thanh niên Bảo tàng...

Những hoạt động này đã thực sự gây được sự quan tâm, chú ý, lôi cuốn sự tham gia đông đảo của nhân dân và phụ nữ trong vùng, được các đồng chí lãnh đạo địa phương ghi nhận và đánh giá cao.

Đa dạng hoá hoạt động trưng bày, triển lãm thực chất là nhằm đáp ứng nhu cầu của công chúng, tạo điều kiện thuận lợi nhất để công chúng được trực tiếp tham gia và hưởng thụ các di sản văn hoá, đồng thời là cơ sở đổi mới nội dung và hình thức hoạt động của Bảo tàng.

3- Đa dạng hoá hoạt động tuyên truyền giáo dục

Ngày nay, để thu hút công chúng đến với bảo tàng, bên cạnh việc đa dạng hoá hoạt động trưng bày tuyên truyền, các bảo tàng còn phải chú trọng đa dạng hoá hoạt động tuyên truyền giáo dục. Điều đó có nghĩa là, bảo tàng phải thường xuyên tổ chức các hoạt động trình diễn, các cuộc giao lưu qua hoạt động văn hoá, hội thảo khoa học cho các đối tượng gắn với nội dung trưng bày, triển lãm của bảo tàng. Thông qua đó sẽ giúp cho công chúng tự trải nghiệm, tự khám phá và nâng cao tri thức của mình, vì thế chúng tôi đã cố gắng tổ chức các hoạt động nhằm thu hút đông đảo công chúng đến với các

cuộc triển lãm. Với cuộc triển lãm "*Trang phục của phụ nữ các dân tộc miền núi phía Bắc*" tại khách sạn Sofitel Plaza, chúng tôi tổ chức trình diễn nghề dệt, thêu của phụ nữ dân tộc Thái, dân tộc H'Mông; triển lãm "*Giải thưởng Kovalepxkaia*", chúng tôi tổ chức cuộc gặp mặt với những nhà khoa học nữ đã được giải thưởng; triển lãm "*Phụ nữ Việt Nam hướng tới SEA GAMES 22*", Bảo tàng đã tổ chức gặp mặt những nữ vận động viên tham gia các kỳ Sea Games; nhân kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, bên cạnh triển lãm kỷ vật của nữ chiến sĩ cách mạng trong nhà tù Mỹ Ngụ, chúng tôi tổ chức giao lưu giữa những cựu nữ tù với học sinh, sinh viên; hội thảo "*Tem bưu chính với sự nghiệp cách mạng của phụ nữ Việt Nam*" được tổ chức cùng với triển lãm chuyên đề "*Hình tượng người phụ nữ trên tem bưu chính Việt Nam*"; bên cạnh triển lãm tranh thiếu nhi về đề tài "*Mẹ của em*" do Bảo tàng phối hợp với Câu lạc bộ Phụ nữ Quốc tế Hà Nội tổ chức, còn có Hội chợ từ thiện, triển lãm "*Trang phục phụ nữ Việt Nam và phụ nữ quốc tế*" có trình diễn thời trang phụ nữ Việt Nam và quốc tế... Các hoạt động này đã hỗ trợ tích cực cho các cuộc triển lãm, góp phần quan



Triển lãm chuyên đề của Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam tại Hà Tây, 7/2005
Ảnh: H.N

trọng trong việc nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền giáo dục của Bảo tàng.

Đa dạng hoá hình thức, nội dung tuyên truyền, giới thiệu về Bảo tàng... đã được triển khai bằng nhiều cách: Tuyên truyền trực tiếp thông qua việc đón tiếp hướng dẫn các đoàn khách đến tham quan; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; bằng các ấn phẩm như tờ rơi, tờ gấp, sách ảnh và các sách do Bảo tàng xuất bản... Chúng tôi còn thường xuyên tuyên truyền về Bảo tàng trên các báo, tạp chí, tờ Thông tin Phụ nữ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, trên truyền hình, đài phát thanh, gửi tờ gấp, ảnh tới các khách sạn, các trường học, các cấp Hội phụ nữ. Chúng tôi cũng đã phối hợp với một số chương trình chuyên đề của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình Hà Nội như *"Theo dòng lịch sử"*, *"Vượt qua thử thách"*... Để đưa các nội dung tuyên truyền về Bảo tàng, về Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cũng như truyền thống phụ nữ Việt Nam vào các câu hỏi của chương trình. Đặc biệt, chúng tôi quan tâm giới thiệu nội dung các cuộc triển lãm, các sưu tập hiện vật được đưa ra giới thiệu lần đầu, những nội dung mới hoặc các hoạt động liên quan đến triển lãm, như vậy sẽ thu hút khách tham quan với nhiều đối tượng hơn đến với bảo tàng. Gần đây, hai cuộc triển lãm: *"Phong trào phụ nữ Ba đảm đang"* và *"Kỷ vật của nữ chiến sĩ cách mạng trong nhà tù Mỹ Ngụy"* đã thu hút rất nhiều người đến tham quan, trong đó có nhiều người đã trực tiếp tham gia hoặc có người thân tham gia trong phong trào, có nhiều nhà nghiên cứu, nhà báo, học sinh, sinh viên đến nghiên cứu, đồng thời, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã tổ chức cho Hội viên đi tham quan để học tập, phát huy truyền thống của các thế hệ đi trước v.v... Có được kết quả như vậy cần phải kể tới vai trò rất quan trọng của công tác tuyên truyền trước, trong và sau triển lãm.

Một điều quan trọng nữa mà chúng tôi nhận được là: Khách đến tham quan Bảo tàng, ngoài việc xem các sưu tập hiện vật, được tiếp cận các giá trị văn hoá, họ còn mong muốn được phục vụ trong những điều kiện tốt nhất, một không khí thoải mái, tiện lợi nhất. Vì vậy, đối với cán bộ hướng dẫn khách tham quan đòi hỏi không chỉ hiểu sâu sắc nội dung trưng bày, mà còn phải có kiến thức lịch sử, văn hoá, xã hội

rộng, phải có phương pháp hướng dẫn phù hợp với yêu cầu của từng đối tượng, phải có thái độ phục vụ ân cần, chu đáo đối với khách tham quan nhất là những đối tượng khách đặc biệt như người khuyết tật, trẻ em, người già yếu, các bà mẹ Việt Nam anh hùng v.v... Các hoạt động dịch vụ phục vụ các nhu cầu của khách như: Dịch vụ nước uống, bán đồ lưu niệm và nhiều nhu cầu khác... cũng phải được quan tâm đúng mức. Đồng thời giờ mở cửa cũng cần được nghiên cứu bố trí cho hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách đến tham quan. Từ năm 2001, BTPNVN đã mở cửa đón khách cả buổi trưa, cả ngày nghỉ cuối tuần và các ngày lễ tết. Có thể nói, thái độ nhiệt tình, thân thiện của cán bộ bảo tàng, môi trường thoải mái, thuận tiện là những điều kiện hết sức quan trọng để thu hút sự chú ý và nhiệt tình của khách tham quan đến với Bảo tàng.

Thực hiện đa dạng hoá các hoạt động bảo tàng, có nghĩa là bảo tàng phải không ngừng sáng tạo, tổ chức các hoạt động để đáp ứng tốt nhất những nhu cầu, đòi hỏi của công chúng, để ngày càng thu hút đông đảo công chúng đến với bảo tàng. Trong những năm qua, BTPNVN đã rất cố gắng thực hiện đa dạng hoá các hoạt động của Bảo tàng và đã đạt được những thành công bước đầu. Phương hướng hoạt động trong thời gian tới của Bảo tàng là: Tiếp tục mở rộng các hoạt động liên kết, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước để tổ chức các hoạt động; tăng cường tuyên truyền, xuất bản ấn phẩm văn hoá của Bảo tàng; tích cực triển khai ứng dụng công nghệ tin học và sử dụng các thiết bị nghe nhìn trong trưng bày, tuyên truyền; khai thác tối đa thế mạnh của các chương trình truyền hình để giới thiệu về Bảo tàng... Chỉ có không ngừng đổi mới nội dung, đa dạng hoá các hoạt động bảo tàng, BTPNVN mới bắt kịp được xu thế phát triển của thời đại. Chúng tôi tin tưởng rằng, nhờ thế mà, Bảo tàng ngày càng phát triển, trở thành một địa chỉ tham quan hấp dẫn, một trung tâm văn hoá đặc sắc của phụ nữ Việt Nam, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo tồn và phát triển di sản văn hoá của dân tộc trong công cuộc công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.